

100 ĐỀ

MINH HOẠ

TỐT NGHIỆP THPT 2026

MÔN NGỮ VĂN



Chuẩn định dạng, cấu trúc, ma trận bài thi Ngữ văn Kỳ thi Tốt nghiệp Trung học phổ thông theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018;



Ngữ liệu bài thi đặc sắc, phong phú; 100% ngữ liệu ngoài sách giáo khoa;



100% bài thi có hướng dẫn làm bài chi tiết, tặng kèm video bài giảng, hướng dẫn làm bài.



MỤC LỤC • [68600]

Hướng dẫn tra mã ID 6

Lời nói đầu 8

📖 PHẦN THỨ NHẤT: ĐỀ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG MÔN NGỮ VĂN TỪ NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ÔN TẬP

📖 PHẦN THỨ HAI: MỘT SỐ KIẾN THỨC NGỮ VĂN TRỌNG TÂM

I. KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT

1. Các biện pháp tu từ.....21

2. Hiện tượng phá vỡ quy tắc ngôn ngữ thông thường.....28

3. Văn bản và đoạn văn30

4. Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.....32

5. Ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết.....33

II. KIẾN THỨC VĂN HỌC

1. Văn bản văn học.....35

2. Một số yếu tố thuộc về nội dung và hình thức của văn bản văn học36

📖 PHẦN THỨ BA: 100 ĐỀ MINH HOẠ

KỶ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026 MÔN NGỮ VĂN

🗑 Đề số 01 • [68601] - 15/1243

🗑 Đề số 02 • [68602] - 16/1245

🗑 Đề số 03 • [68603] - 17/1248

🗑 Đề số 04 • [68604] - 18/1251

🗑 Đề số 05 • [68605] - 19/1253

🗑 Đề số 06 • [68606] - 20/1256

🗑 Đề số 07 • [68607] - 21/1258

🗑 Đề số 08 • [68608]- 22/12 61

🗑 Đề số 09 • [68609] - 23/12 63

🗑 Đề số 10 • [68610] - 24/12 66

🗑 Đề số 11 • [68611] - 25/12 69

🗑 Đề số 12 • [68612] - 26/12 72

🗑 Đề số 13 • [68613] - 27/12 75

🗑 Đề số 14 • [68614] - 28/12 77

Đề số 15 • [68615] - 29/12	79
Đề số 16 • [68616] - 30/12	82
Đề số 17 • [68617] - 31/12	84
Đề số 18 • [68618] - 1/1	86
Đề số 19 • [68619] - 2/1	88
Đề số 20 • [68620] - 3/1	91
Đề số 21 • [68621] - 4/1	93
Đề số 22 • [68622] - 5/1	96
Đề số 23 • [68623] - 6/1	98
Đề số 24 • [68624] - 7/1	101
Đề số 25 • [68625] - 8/1	104
Đề số 26 • [68626] - 9/1	106
Đề số 27 • [68627] - 10/1	109
Đề số 28 • [68628] - 11/1	112
Đề số 29 • [68629] - 12/1	115
Đề số 30 • [68630] - 13/1	118
Đề số 31 • [68631] - 14/1	120
Đề số 32 • [68632] - 15/1	122
Đề số 33 • [68633] - 16/1	124
Đề số 34 • [68634] - 17/1	126
Đề số 35 • [68635] - 18/1	128
Đề số 36 • [68636] - 19/1	131
Đề số 37 • [68637] - 20/1	133
Đề số 38 • [68638] - 21/1	135
Đề số 39 • [68639] - 22/1	138

Đề số 40 • [68640] - 23/1	140
Đề số 41 • [68641] - 24/1	142
Đề số 42 • [68642] - 25/1	145
Đề số 43 • [68643] - 26/1	147
Đề số 44 • [68644] - 27/1	149
Đề số 45 • [68645] - 28/1	152
Đề số 46 • [68646] - 29/1	154
Đề số 47 • [68647] - 30/1	156
Đề số 48 • [68648] - 31/1	158
Đề số 49 • [68649] - 1/2	160
Đề số 50 • [68650] - 2/2	162
Đề số 51 • [68651] - 3/2	164
Đề số 52 • [68655] - 4/2	165
Đề số 53 • [68653] - 5/2	167
Đề số 54 • [68654] - 6/2	169
Đề số 55 • [68655] - 7/2	170
Đề số 56 • [68656] - 8/2	172
Đề số 57 • [68657] - 9/2	174
Đề số 58 • [68658] - 10/2	176
Đề số 59 • [68659] - 11/2	178
Đề số 60 • [68660] - 12/2	180
Đề số 61 • [68661] - 13/2	182
Đề số 62 • [68662] - 14/2	184
Đề số 63 • [68663] - 15/2	186
Đề số 64 • [68664] - 16/2	188

Đề số 65 • [68665] - 17/2	190
Đề số 66 • [68666] - 18/2	192
Đề số 67 • [68667] - 19/2	194
Đề số 68 • [68668] - 20/2	197
Đề số 69 • [68669] - 21/2	199
Đề số 70 • [68670] - 22/2	201
Đề số 71 • [68671] - 23/2	203
Đề số 72 • [68672] - 24/2	205
Đề số 73 • [68673] - 25/2	207
Đề số 74 • [68674] - 26/2	210
Đề số 75 • [68675] - 27/2	212
Đề số 76 • [68676] - 28/2	215
Đề số 77 • [68677] - 1/3	218
Đề số 78 • [68678] - 2/3	220
Đề số 79 • [68679] - 3/3	222
Đề số 80 • [68680] - 4/3	225
Đề số 81 • [68681] - 5/3	228
Đề số 82 • [68682] - 6/3	230

Đề số 83 • [68683] - 7/3	233
Đề số 84 • [68684] - 8/3	234
Đề số 85 • [68685] - 9/3	237
Đề số 86 • [68686] - 10/3	239
Đề số 87 • [68687] - 11/3	242
Đề số 88 • [68688] - 12/3	244
Đề số 89 • [68689] - 13/3	246
Đề số 90 • [68690] - 14/3	248
Đề số 91 • [68691] - 15/3	250
Đề số 92 • [68692] - 16/3	252
Đề số 93 • [68693] - 17/3	254
Đề số 94 • [68694] - 18/3	256
Đề số 95 • [68695] - 19/3	258
Đề số 96 • [68696] - 20/3	260
Đề số 97 • [68697] - 21/3	262
Đề số 98 • [68698] - 22/3	264
Đề số 99 • [68699] - 23/3	266
Đề số 100 • [68700] - 24/3	269

HƯỚNG DẪN TRA ID

I. Kích hoạt khóa học tích hợp Sách ID

Để tra được bất kỳ ID nào trên sách, trước tiên bạn cần phải kích hoạt Sách ID.



Quét QR để tải App

- **Bước 1:** Tải app Moon.vn trên Google Play , App Store  hoặc truy cập website [https:// Moon.vn](https://Moon.vn)
- **Bước 2:** Truy cập tab học tập rồi chọn icon  để kích hoạt Sách ID trên app Moon.vn hoặc truy cập website <https://moon.vn/activeid>.

Kích hoạt sách ID



ID sách

Mã cào kích hoạt

Kích hoạt

- **Bước 3:** Tại đây cần nhập 2 mã với:

- **ID sách:** Nhập mã ID **68600** ở bìa sách.

Sách đã kích hoạt thành công được lưu lại theo tài khoản kích hoạt. Bạn có thể tìm khóa học ở mục học tập hoặc tra theo ID trên sách.

- **Mã kích hoạt:** Nhập mã cào ở bìa phụ của sách.

II. Hướng dẫn tra ID trên web và app Moon.vn

Để tra ID bạn chỉ cần truy cập web hoặc app Moon.vn và điền ID vào thanh tìm kiếm.

1. Tra ID Khóa học

Nhập ID trên bìa sách, hệ thống sẽ trả kết quả là trang thông tin của sách, bao gồm khung chương trình học, bài mới ra, bài chưa học, bài đã học và hạn sử dụng sách.



- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 01 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68601]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 02 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68602]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 03 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68603]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 04 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68604]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 05 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68605]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 06 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68606]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 07 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68607]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 08 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68608]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 09 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT 2026 [68609]
- 🕒 ĐỀ MINH HỌA 10 KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT [68610]

...

2. Tra ID Bài luyện tập

Vào trong cuốn sách, mỗi một bài luyện tập sẽ có một ID, tra ID này hệ thống sẽ trả kết quả là đáp án của cả bài luyện tập.

561312

Q X

Phân 1

1. 2.

3. 4.

5. 6.

Phân 2

1. 2.

Câu hỏi hướng dẫn đọc

1. Xác định thể thơ và nhân vật trữ tình của bài thơ.

Đáp án: [561312]

2 Save Bình luận Báo cáo

- Thể thơ: thất ngôn bát cú Đường luật.

- Nhân vật trữ tình của bài thơ: người anh hùng sinh không gặp thời.

2. Hình ảnh nào trong bốn câu thơ đầu đã gợi ra được hoàn cảnh - tình thế của nhân vật trữ tình? Hoàn cảnh - tình thế đó có đặc điểm gì?

Đáp án: [561313]

1 Save Bình luận Báo cáo

Trong bốn dòng thơ đầu, hoàn cảnh bi kịch và tình thế vô cùng khó khăn của nhân vật trữ tình được thể hiện qua các cặp hình ảnh đối lập:

- "Việc đời dang dở" - "ta đã già"

- "Trời đất mệnh mông" - "cuộc say ca"

- Người hùng liệt, kẻ đi câu gặp thời thành công - bậc anh hùng lỡ vận đành nuốt hận

Trong đó, hình ảnh tập trung khắc hoạ hình tượng nhân vật trữ tình là hình ảnh bậc anh hùng lỡ vận đành nuốt hận.

3. Nhân vật trữ tình có những cảm xúc, suy nghĩ gì khi đối diện với hoàn cảnh - tình thế đó?

Đáp án: [561314]

Save Bình luận Báo cáo

Đối diện với hoàn cảnh bi kịch và tình thế vô cùng khó khăn, vị tướng già mang tâm trạng băn khoăn, rối bời ("Việc đời dang dở", mà ta đã già, biết làm thế nào?) và nhận thức sâu sắc bi kịch, nỗi oán hận của kẻ sinh bất phùng thời như mình ("Lỡ vận, những bậc anh hùng cũng đành nuốt hận"). Cũng bởi bất lực trước tình thế cực kì khó khăn nên đành phải đắm mình vào những chuyện uống rượu và ca vũ ("Trời đất mệnh mông, thu cả vào cuộc say ca").

Tra ID bài luyện tập

3. Tra ID Câu hỏi

Mỗi một câu hỏi bài tập có một ID, tra ID này bạn sẽ tìm được đáp án và lời giải của câu hỏi đó.

ĐỀ MINH HỌA 01 Moon.vn

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 [701514]: Đoạn trích viết về đề tài nào? Chỉ ra bố cục của đoạn trích.

Câu 2 [701515]: Theo đoạn trích, vì sao người Ê Đê chọn tông màu đen hoặc chàm sẫm làm màu nền chủ đạo trên thổ cẩm?

Câu 3 [701516]: Nêu tác dụng của phương thức biểu đạt thuyết minh được sử dụng trong đoạn (3).

Câu 4 [701517]:

- Trong quá trình xếp sợi, người dệt sẽ phối màu xen kẽ như đỏ - đen, đen - vàng, đỏ - chàm sẫm để khi dệt sẽ có những dải hoa văn nổi bật, tạo điểm nhấn cho trang phục.

- Ngoài ra, còn có các loại đường thẳng, đường chéo sắc, cong, gợn sóng song theo dải hoa văn.

- Nổi trên nền tối đó là những dải màu tương phản như đỏ, vàng, nhưng do độ mảnh mai của các đường điểm, nên sự tương phản trở nên khá chìm lắng.

Các chi tiết trên cho anh/chị hiểu gì về vẻ những người dệt thổ cẩm?

Câu 5 [701518]: Từ chi tiết hoa văn trên trang phục còn thể hiện sự giàu có và quyền uy của người mặc: anh/chị có đồng tình với ý kiến cho rằng: "Trang phục làm nên giá trị của con người" không? Vì sao?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 [701519]: (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, viết đoạn văn luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về sự cần thiết phải gìn giữ các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc.

Câu 2 [701520]: (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ), phân tích hình tượng người lính đảo trong bài thơ sau:

ĐÔI MƯA TRÊN ĐẢO SINH TỒN (Trần Đăng Khoa)

Chúng tôi ngồi trên đảo Sinh Tồn

Bóng đèn sáng như gốc cây khô cháy

Mắt đêm đăm nhìn về nơi ấy

Nơi cơn mưa thăm thẳm xa khơi

Ảnh chớp xanh lấp lánh phía chân trời...

Ôi ước gì được thấy mưa rơi

Mặt chúng tôi ngửa lên như đất

Những màu mây sẽ trôi không hề quá

Đi san hô sẽ nảy có xanh lên

Đào xa khơi sẽ hòa đất liền

Chúng tôi không cạo đầu, để tóc lên như cỏ

Rồi kháo nhau

Bữa tiệc linh đình bày toàn nước ngọt

Ôi, ước gì được thấy mưa rơi

Cơn mưa lớn vẫn rập rình ngoài biển

Ôi hòn đảo Sinh Tồn, hòn đảo thân yêu

Đầu chúng có mưa, chúng tôi vẫn sinh tồn trên mặt đảo

Đảo vẫn sinh tồn trên dải dương giày gió bão

Ảnh chớp xanh vẫn lấp lánh phía chân trời...

Ôi, ước gì được thấy mưa rơi

Chúng tôi sẽ trụi trần nhảy chơi choi trên mặt cát

Giấy giữa tay tôi bởi trên mặt cát

Như cơn cá rô rạch nước đón mưa rào

Úp miệng vào tay, chúng tôi sẽ cùng gào

Như ếch nhái uồm uồm khắp đảo

Mưa đi! Mưa đi! Mưa cho tảo bọt

Mưa như chưa bao giờ mưa, sấm sét đứng đưng

Nhưng làm sao mưa có ngại ngừng

Chấp chôn bay phía xa khơi...

[...]

Một hạt mưa thôi cả cũng dịu đi nhiều...

Chúng tôi như hòn đá ngàn năm trong đập trái tim người

Như đá vững bền, như đá tốt tươi...

[...]

< Q 701514 X Q

< Câu hỏi

và quyền uy của người mặc.

(6) Theo các nhà nghiên cứu, người Ê Đê chọn tông màu đen hoặc chàm sẫm làm màu nền chủ đạo trên thổ cẩm, vì họ muốn hòa mình vào thiên nhiên với nương rẫy, núi rừng, nơi họ sinh sống. Nổi trên nền tối đó là những dải màu tương phản như đỏ, vàng, nhưng do độ mảnh mai của các đường điểm, nên sự tương phản trở nên khá chìm lắng."

(Trích Nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm Ê-đê - Nguyễn Công Lý, theo nhandan.vn)

Thực hiện các yêu cầu:

Đoạn trích viết về đề tài nào? Chỉ ra bố cục của đoạn trích.

Đáp án [701514]

Save Báo cáo

- Đoạn trích viết về đề tài: Nghề dệt thổ cẩm của người Ê Đê.

LỜI NÓI ĐẦU

Gửi các em học sinh thân mến!

Năm 2025 là năm đầu tiên Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) được tổ chức theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhằm giúp các thầy cô có thêm tài liệu tham khảo và giúp các bạn học sinh có thể tự tin chinh phục đề thi môn Ngữ trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025, chúng tôi đã tập trung nghiên cứu, phân tích các tài liệu hướng dẫn, đề tham khảo một cách kỹ lưỡng,... từ đó xây dựng, hoàn thiện 100 đề minh họa theo quy định về cấu trúc, định dạng đề thi Bộ GD&ĐT đã công bố, đồng thời bám sát Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chủ yếu là lớp 12.

Cuốn sách **100 ĐỀ MINH HỌA TỐT NGHIỆP THPT 2026 MÔN NGỮ VĂN** thầy cô và các em đang cầm trên tay gồm hai phần:

(1) Phần thứ nhất: Đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông môn Ngữ văn từ năm 2025 và định hướng ôn tập

(2) Phần thứ hai: Một số kiến thức ngữ văn trọng tâm

(3) Phần thứ ba: 100 đề minh họa Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 môn Ngữ văn

Trong đó, Phần thứ ba gồm 100 đề minh họa, được sắp xếp theo kiểu loại/ thể loại văn bản đọc hiểu. Toàn bộ ngữ liệu được lựa chọn nằm ngoài ba bộ sách giáo khoa; hoàn toàn là những ngữ liệu đặc sắc từ các nguồn tin cậy như sách in của các nhà xuất bản (NXB) Giáo dục Việt Nam, NXB Trẻ, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, NXB Hội Nhà văn, NXB Văn học,...; các website của Hội Nhà văn Việt Nam, báo Văn nghệ của Hội Nhà văn Việt Nam, tạp chí Văn nghệ Quân đội điện tử,...). Để tiện cho việc luyện đọc theo đặc trưng thể loại, chúng tôi đã phân bố ngữ liệu đọc hiểu như sau:

- Từ đề 01 đến đề 15: Văn bản thông tin
- Từ đề 16 đến đề 30: Văn bản nghị luận xã hội
- Từ đề 31 đến đề 45: Văn bản nghị luận văn học
- Từ đề 46 đến đề 100: Văn bản văn học
- + Từ đề 46 đến đề 65: Thơ
- + Từ đề 66 đến đề 85: Truyện
- + Từ đề 86 đến đề 95: Kí
- + Từ đề 96 đến đề 100: Kịch

Gắn liền với yêu cầu Đọc là yêu cầu Viết. Phần Viết ở mỗi đề được triển khai theo định dạng:

- Đoạn văn nghị luận xã hội (200 chữ) - Bài văn nghị luận văn học (600 chữ)
- Đoạn văn nghị luận văn học (200 chữ) - Bài văn nghị luận xã hội (600 chữ)

Trong đó, vấn đề nghị luận ở mỗi đề có thể là vấn đề được gợi mở từ nội dung phần Đọc hiểu hoặc là vấn đề độc lập.

Toàn bộ phần hướng dẫn chi tiết cho mỗi yêu cầu Đọc - Viết trong từng đề sẽ được cập nhật ở khóa học **100 đề minh họa Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 môn Ngữ văn** trên website: <https://moon.vn/>. Đây là khóa học được tặng kèm theo sách, sẽ tự động cập nhật vào tài khoản sau khi tài khoản đó kích hoạt sách. Ngoài gợi ý dẫn chi tiết, chúng tôi cũng lựa chọn, giới thiệu những đoạn hoặc/và bài viết minh họa hoặc có liên quan đến vấn đề nghị luận được yêu cầu để thầy cô và các em tham khảo.

Cuốn sách được biên soạn kỹ lưỡng, công phu bằng rất nhiều tâm huyết của chúng tôi, song chắc chắn sách không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi hi vọng thầy cô và các em sẽ chân thành góp ý để chúng tôi chỉnh sửa trong các lần in tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn!

Cô Dung Vũ

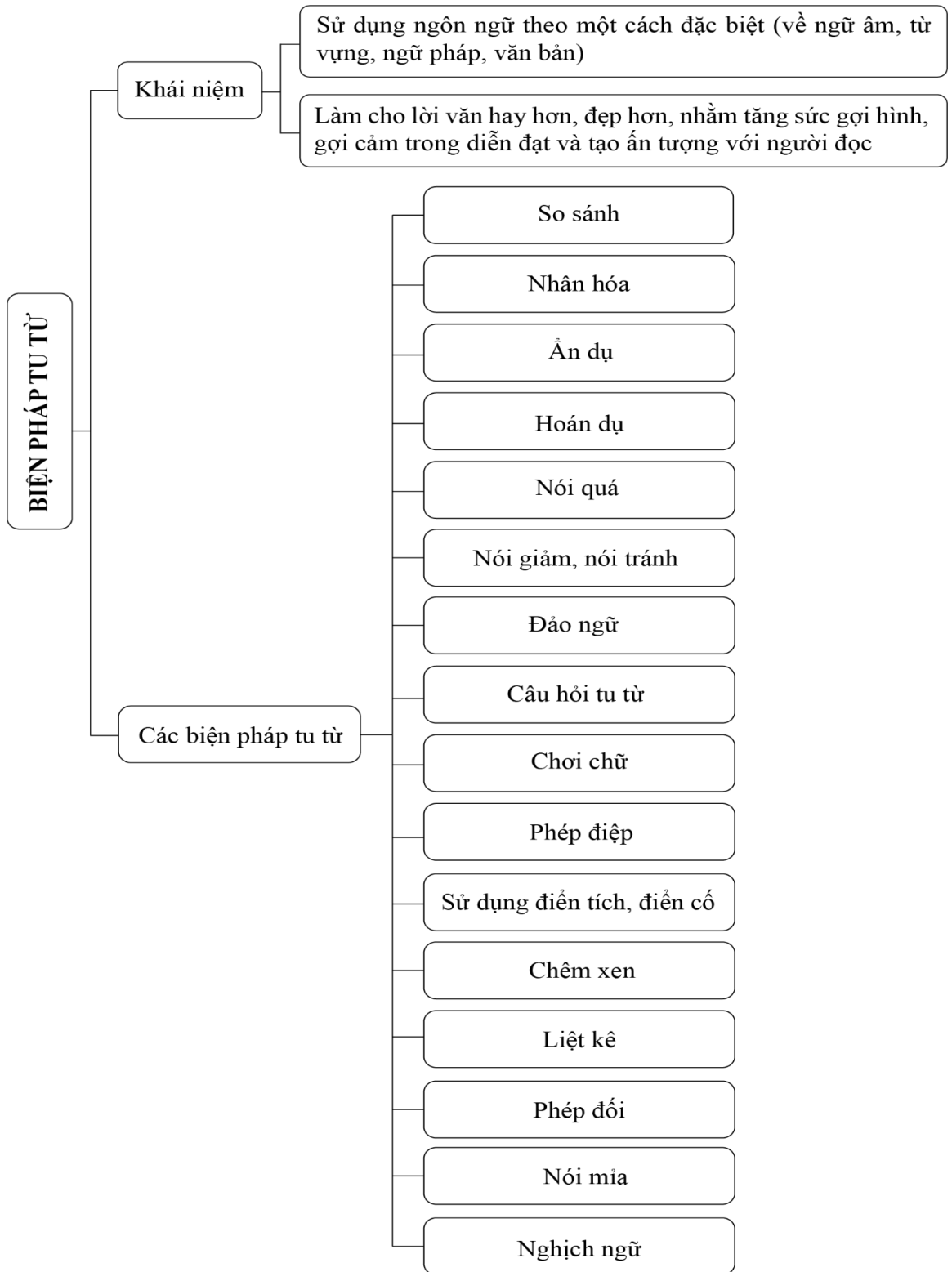
PHẦN THỨ HAI

MỘT SỐ KIẾN THỨC NGŨ VĂN TRỌNG TÂM



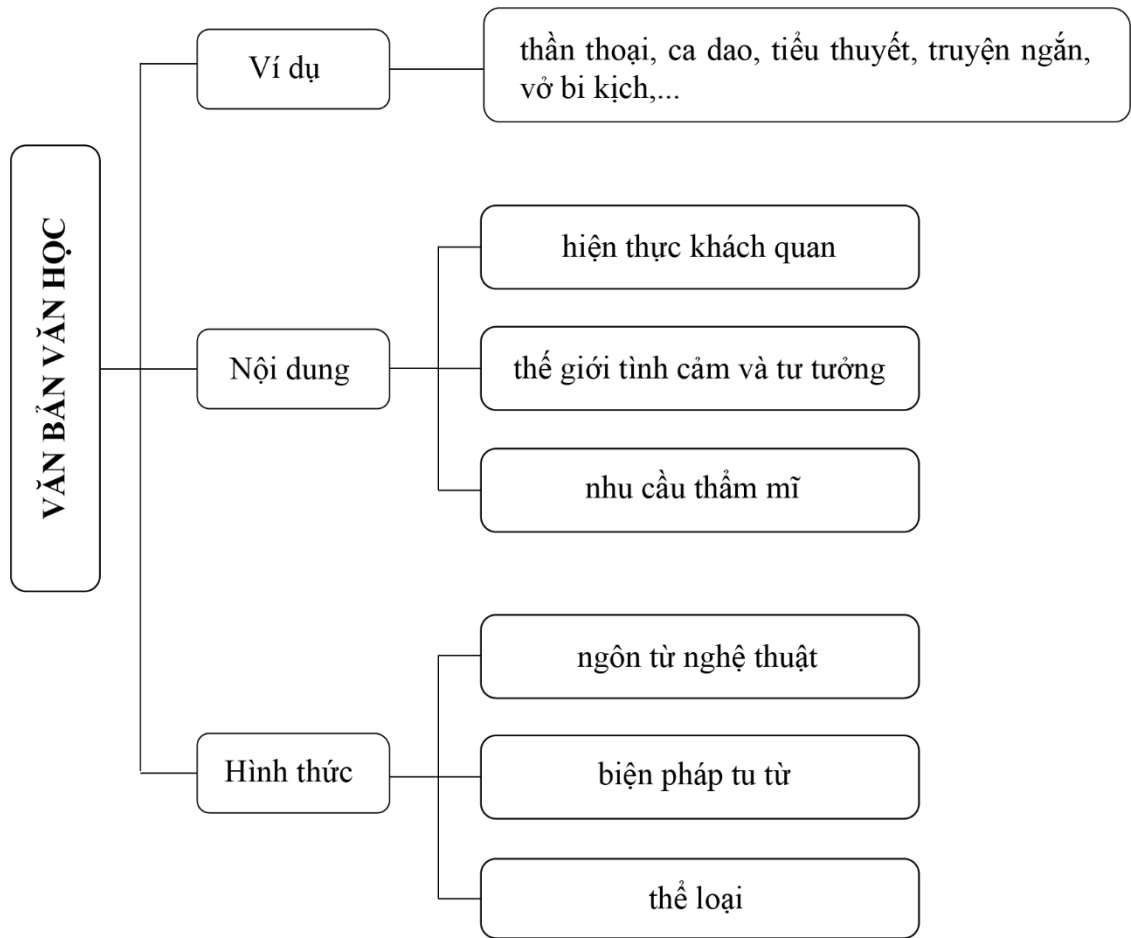
I. KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT

1. Các biện pháp tu từ



II. KIẾN THỨC VĂN HỌC

1. Văn bản văn học



- **Nội dung và hình thức** của văn bản văn học.

+ **Nội dung** là hiện thực cuộc sống được miêu tả, phản ánh trong văn bản từ cách nhìn nhận, suy nghĩ và lựa chọn của tác giả. Nội dung bao gồm các yếu tố như đề tài, chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo,...

+ **Hình thức** của văn bản văn học được thể hiện bằng ngôn từ nghệ thuật, thông qua nhiều yếu tố gắn với đặc điểm mỗi thể loại và kiểu văn bản.

PHẦN THỨ BA

100 ĐỀ MINH HOẠ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026 MÔN NGỮ VĂN



I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**Đọc văn bản:****THÊM 100 TRIỆU NGƯỜI RƠI VÀO CẢNH ĐÓI NGHÈO VÌ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

Ngân hàng Thế giới (World Bank, viết tắt WB) cho biết nếu thế giới không nhanh chóng nỗ lực giảm lượng khí thải để bảo vệ người nghèo thì vào năm 2030 số người “đáng thương” này sẽ tăng thêm hơn 100 triệu người. WB đồng thời gióng lên **hội chuông cảnh báo** về việc cần thiết phải có hành động mạnh mẽ tại hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu COP 21, dự kiến diễn ra từ ngày 30/11 đến ngày 11/12 tới tại Paris, Pháp.

Theo WB, tình trạng biến đổi khí hậu đang cản trở những nỗ lực giảm đói nghèo và những người nghèo cùng cực là đối tượng phải chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ những hiện tượng thời tiết cực đoan như nền nhiệt tăng, hạn hán và lũ lụt.

Báo cáo cho biết những người nghèo dễ bị tổn thương trước những biến đổi liên quan đến khí hậu hơn người giàu vì họ dễ bị phơi nhiễm hơn, mất nhiều hơn các điều kiện liên quan và thiếu các hệ thống tài chính và mạng lưới an sinh xã hội mà có thể cho phép họ chuẩn bị và đối phó tốt hơn.

Báo cáo của WB cũng đưa ra một vài dự báo trước tình trạng biến đổi khí hậu đến năm 2030 như sản lượng thu hoạch giảm 5% vào năm 2030 và 30% vào năm 2080. 150 triệu người có thể có nguy cơ mắc bệnh sốt rét và dịch tả. Giá thực phẩm tại châu Phi sẽ tăng 12%.

Bên cạnh đó, tình trạng biến đổi khí hậu cũng khiến làn sóng người nghèo cùng cực di cư đến những nước có điều kiện khí hậu tốt hơn, kéo theo việc mở rộng các dịch vụ xã hội mới.

Tóm lại, các chính phủ và các nền kinh tế trên thế giới sẽ bị đặt trước các thách thức về biến đổi khí hậu và nhu cầu phải đưa ra chính sách đối phó phù hợp và cùng với nó là nỗ lực nhiều hơn để giảm khí thải CO₂ - nguyên nhân chính gây hiện tượng thời tiết ấm lên.

Chủ tịch WB Jim Yong Kim cho biết báo cáo đã gửi đến thông điệp rõ ràng rằng tình trạng đói nghèo sẽ không thể giảm trừ khi chúng ta hành động mạnh mẽ hơn để giảm mối đe dọa từ biến đổi khí hậu đối với người nghèo và giảm đáng kể lượng khí thải độc hại.

Ông cho biết thêm biến đổi khí hậu đang có tác động nặng nề nhất đến những người nghèo nhất và thách thức của chúng ta hiện nay là phải bảo vệ hàng chục triệu người để họ không bị rơi vào cảnh nghèo cùng cực.

Trước đó, ngày 6/11, Liên hợp quốc cảnh báo cam kết cắt giảm lượng khí thải CO₂ của các quốc gia không đủ để ngăn chặn tình trạng Trái Đất ấm lên, do vậy những cam kết mạnh mẽ hơn là rất cần được thông qua tại hội nghị thượng đỉnh sắp tới.

(Theo *vietnamplus.vn*)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 [1100846]: Theo bài viết, vì sao người nghèo dễ bị tổn thương hơn trước những biến đổi khí hậu so với người giàu?

Câu 2 [1100847]: Theo dự báo của Tổ chức Ngân hàng Thế giới, biến đổi khí hậu còn kéo theo những tác động nào khác ngoài việc gia tăng số lượng người nghèo trên thế giới?

Câu 3 [1100848]: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong cụm từ *hồi chuông cảnh báo* (in đậm).

Câu 4 [1100849]: Xác định vai trò của các số liệu trong đoạn văn sau:

Báo cáo của WB cũng đưa ra một vài dự báo trước tình trạng biến đổi khí hậu đến năm 2030 như sản lượng thu hoạch giảm 5% vào năm 2030 và 30% vào năm 2080. 150 triệu người có thể có nguy cơ mắc bệnh sốt rét và dịch tả. Giá thực phẩm tại châu Phi sẽ tăng 12%.

Câu 5 [1100850]: Theo anh/chị, trách nhiệm giảm thiểu biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu thuộc về đối tượng nào? Vì sao?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 [702293]: (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về trách nhiệm của bản thân nhằm chung tay góp sức hạn chế biến đổi khí hậu toàn cầu.

Câu 2 [702294]: (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh hai bài thơ sau:

NGŨ THU

(Nguyễn Trọng Hoàn)

Chầm chậm thu sang thật lạ
thanh âm như thể khép hờ
Lối cũ xạc xào lá cũ
một mình qua những ngẩn ngơ

Vẫn còn mùa thu của mưa
dùng dằng rất nhiều cơn có
Vẫn còn mùa thu của nhớ
bàng hoàng sức nóng trên môi

Còn đây mà hóa xa xôi
mùa thu ngập ngừng lỡ hẹn
Một mình đến mà không đến
người xa, ngõ cũng vơi trông...

(Theo *Tuyển tập Thơ Việt Nam 1975 - 2000*,
tập 2, NXB Hội Nhà văn, 2001)

THU VÀNG

(Ngô Văn Phú)

Trời xanh sâu thăm đến mơ hồ,
Chim mùa kêu những tiếng hanh khô,
Niềm yêu phơi phới tình thanh sáng,
Dải áo vàng bay dọc phố thu.

Thu đến
Chiều buông
Gió ngõ ngang.
Lá bay vời vời dọc không gian.
Áo em gom hết mùa thu chín
Hồn phố dâng theo một dải vàng.

1993

(Theo *Tuyển tập Thơ Việt Nam 1975 - 2000*,
tập 3, NXB Hội Nhà văn, 2001)

----- HẾT -----

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

CAO HƠN SỰ THẬT

(1) Tuần trước, Nhật Bản tưởng niệm tròn 3 năm thảm họa kép động đất - sóng thần tàn phá vùng Đông Bắc của quốc gia này. Tôi giờ lại tập sách ảnh, băng đĩa, tài liệu mà những đồng nghiệp Nhật chuyển cho, định trích một đoạn để đăng trên trang mạng cá nhân. Lật giờ từng trang, tay chột ngập ngừng và lòng chùng lại khi nhớ lời dặn của người phóng viên truyền hình ở Morioka, tỉnh Iwate. “Hầu hết hình ảnh trong này đều chưa từng công bố. Anh hãy hứa rằng chỉ dùng làm tư liệu, cho riêng anh. Xin anh đừng đăng lại, đừng phát tán chúng trên các phương tiện truyền thông, hay chỗ đông người”.

(2) Nhớ cách đây 3 năm, nhiều người thực sự ngạc nhiên khi xem cách báo chí, đặc biệt là các kênh truyền hình Nhật Bản đưa tin diễn tiến thảm họa động đất sóng thần. Có rất ít hình ảnh than khóc, bị thương được truyền đi.

(3) Thay vào đó là rất nhiều thông tin hướng dẫn tìm kiếm, những câu chuyện tình người. Người ta biết về thị trấn vùng vịnh Ofunato, Rikuzentakata có hàng ngàn người mất tích. Nhưng người ta còn biết về cây tùng ở Rikuzentakata kiên cường sống sót sau khi một vạt rừng ước chừng bảy vạn cây tùng cổ thụ bị sóng cuốn bật gốc. Biết về một cô gái làm công việc theo dõi và nhận tin về mực nước, sau đó đọc lại trên loa phóng thanh vẫn bám trụ trên một ngôi nhà cho đến phút cuối của đời mình để báo tin giúp mọi người sơ tán chứ không bỏ chạy. Khi đến trước ngôi nhà bị sóng thần cuốn chỉ còn lại khung bê tông, chúng tôi đã không thể cầm được nước mắt khi nghe mọi người kể câu chuyện về cô.

(4) Sự thật là điều mà con người luôn kiếm tìm. Nhưng dường như cuộc sống này còn có ít nhất một điều còn cao hơn sự thật là tình đồng loại. Ta là người, ta yêu đồng loại nên ta biết đồng cảm thay vì hiếu kì trước thảm họa. Ta là một phần của thế giới văn minh, vì ta biết cầu nguyện và tìm mọi cách sẻ chia, giúp đỡ, thay vì để lòng nghi kỵ, đố thù hận che mờ cả khối óc lẫn trái tim. Một cá nhân đã nên thế, mà một quốc gia có trách nhiệm lại càng nên như vậy.

(5) Những ngày đầu tháng Ba có nhiều tin tức buồn về thảm họa hàng không trong khu vực Đông Nam Á. Chuyến bay từ thủ đô Malaysia đến thủ đô Trung Quốc mất tích một cách bí ẩn cùng với hơn hai trăm con người. Tin tức vô vọng thật buồn. Sự thật còn chưa được khám phá thật đáng thất vọng. Nhưng có điều gì đó còn cao hơn cả sự thất vọng. Đã có quá nhiều thông tin đáp ứng sự hiếu kì, và thật hiếm hoi những thông tin cho sự đồng cảm, những câu chuyện về thân phận con người, về những người mẹ mất con, người vợ mất chồng, những đôi lứa chia lìa vì thảm họa, những người cần an ủi và giúp đỡ. Đó không là sự thật đáng để ta “hiếu kì” sao?

(6) Thế giới mạng toàn cầu cuốn ta đi nhanh. Đôi khi bạn và tôi “hãy nghỉ tay một chút”. Dừng lại, để cầu nguyện cho đồng loại, thay vì tiếp tục cuốn đi và kêu gào thất vọng khi sự hiếu kì chưa được thỏa mãn.

(Hà Nhân, *Sống như cây rừng*, NXB Văn học, 2016)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 [704918]: Văn bản kết hợp vận dụng các phương thức biểu đạt gì?

Câu 2 [704919]: Theo văn bản, các kênh truyền thông Nhật Bản đã đưa tin diễn tiến thảm họa động đất sóng thần như thế nào?

Câu 3 [704920]: Chỉ ra tình cảm, thái độ của người viết được thể hiện trong đoạn (5).

Câu 4 [704921]: Nhận xét các dẫn chứng được nêu trong văn bản.

Câu 5 [704922]: Nêu **một** bài học mà anh/chị nhận được từ bài viết.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 [704923]: **(2,0 điểm)**

Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu, viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của tình đồng loại.

Câu 2 [704924]: **(4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích bài thơ sau:

DÙ NĂM DÙ THÁNG
(Hoàng Phủ Ngọc Tường)

Anh hái cành phù dung trắng
Cho em niềm vui cầm tay
Màu hoa như màu ánh nắng
Buổi chiều chợt tím không hay
Nhìn hoa băng khuâng anh nói:
- Mới thôi, mà đã một ngày

Ruộng cấy người trông cơn mưa
Ruộng gặt người trông cơn nắng
Chăm lo cánh đồng tình yêu
Anh đếm từng vàng trắng sáng
Thiệt tha anh nói cùng trăng
- Mới thôi, đã tròn một tháng

Mùa xuân lên đồi cỏ thơm

Mùa hạ nhìn trời mây khói
Thu tím chân cầu tím núi
Đông xa ngày trắng mưa dầm
Nhìn trời ngân ngơ anh nói:
- Mới thôi, mà đã một năm

Rồi sẽ một ngày trắng tóc
Nhưng lòng anh vẫn khôn nguôi
Thời gian sao mà xuẩn ngốc
- Mới thôi, đã một đời người

Dù năm dù tháng em ơi
Tim anh chỉ đập một đời
Nhưng trái tim mang vĩnh cửu
Trong từng hạt máu đỏ tươi

(Theo *Tuyển tập Thơ Việt Nam 1975 - 2000*, tập 3, NXB Hội Nhà văn, 2001)

----- **HẾT** -----

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

THỊ MÀU

(Anh Ngọc)

Người mấy trăm năm làm rung chuyển những sân đình
Làm điên đảo những phong màn khép mở
Người táo bạo
Người không hề biết sợ
Người chưa từng lùi bước trước tình yêu
Người phá tung khuôn khổ những điệu chèo
Để cuộc sống ulla lên đầu cửa miệng
Người trung thực đến không cần giấu giếm
Cặp môi hồng con mắt ướt đọng đưa
Người cả gan sàm sỡ cả cửa chùa
Chọn sắc áo cà sa mà chọc ghẹo
Thừa sinh lực nên người luôn túng thiếu
Nên hương trầm tiếng mõ khéo trôi người
Người đi qua nghiêng ngả những trận cười
Chấp tất cả lời ong ve mai mỉa
Người chịu hết mọi thói đời độc địa
Chiếc quạt màu khép mở vẫn ung dung
Trên môi người câu hát cứ trẻ trung
Từng sợi tóc cũng rung theo nhịp phách
Mùi táo chín, mùi hương, mùi da thịt
Người đi qua sân khấu tới đời thường
Người sống trong hơi thở của nhân dân
Mấy trăm năm ai dễ thương dễ giận
Câu sa lệch cũng hò reo nổi loạn
Nhịp trống gầm lên những khát vọng không lời
Những khát vọng nằm sâu trong mỗi trái tim người

Được sống đúng với lòng mình thực chất
Những xiềng xích phết màu sơn đạo đức
Mấy trăm năm không khóa nổi Thị Mầu
Những cánh màn đã khép lại đằng sau
Táo vẫn rưng sần đỉnh không ai nhặt
Bao Thị Mầu đã trở về đời thực
Vị táo còn chua mãi ở đầu môi.

(Theo vnexpress.net)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 [706306]: Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu căn cứ xác định.

Câu 2 [706307]: Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

Câu 3 [706308]:

*Người trung thực đến không cần giấu giếm
Cặp môi hồng con mắt ướt đong đưa
Người cả gan sàm sỡ cả cửa chùa
Chọn sắc áo cà sa mà chọc ghẹo*

Đoạn thơ trên khắc họa những đặc điểm nào của nhân vật Thị Mầu?

Câu 4 [706309]:

*Những xiềng xích phết màu sơn đạo đức
Mấy trăm năm không khóa nổi Thị Mầu*

Chỉ ra thông điệp của hai dòng thơ trên.

Câu 5 [706310]: Nhận xét cảm hứng chủ đạo được thể hiện trong bài thơ.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 [706311]: (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) cảm nhận về **một** vẻ đẹp khiến anh/chị ấn tượng nhất từ nhân vật Thị Mầu trong bài thơ ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 [706312]: (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết của đức tính chăm chỉ ở thế hệ trẻ ngày nay.

----- **HẾT** -----

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**Đọc văn bản:****NÀNG BUA****(Nguyễn Huy Thiệp)**

(1) Ở Hua Tát có một người đàn bà đặc biệt là Lò Thị Bua. Đi ra đường không ai chào hỏi nàng. “Quý dữ đây! Đừng gần nó!” Các bà mẹ dặn con như thế. Các bà vợ dặn chồng như thế.

Bua là một thiếu phụ duyên dáng. Người nàng cao lớn, đôi hông to khỏe, thân hình lẳn chắc, bộ ngực nở nang mềm mại. Nàng lúc nào cũng tươi cười, tràn trề thứ ánh sáng cuốn hút lòng người.

Bua ở một mình với chín đứa con của nàng. Không ai biết bố chúng là ai. Ngay với Bua, nàng cũng không biết đích xác bố của từng đứa một. Rất nhiều người đàn ông đến với nàng rồi sau đó họ bỏ rơi nàng. Những anh chàng thiếu niên miệng còn hơi sữa chưa đủ kinh nghiệm làm bố, những ông già từng trải, những người thợ săn dũng cảm, những kẻ hà tiện... Mỗi người đến với Bua một cách và họ ra đi cũng chẳng có ai giống nhau. Chuyện tình ái, giống đực thường khôn ngoan và vô trách nhiệm, giống cái thì nhẹ dạ và tận tụy quá. Bua nồng nàn với tất cả những người đàn ông đến với nàng và cũng lãnh đạm với tất cả những người đàn ông bỏ rơi nàng. Những đứa con không bố sinh ra tự nàng lo liệu lấy chúng. Bua không quyền luyến, gần bó với bất cứ người đàn ông nào trong bản. Nàng sống lơ đãng trước mắt mọi người. Nàng có chú ý đến mọi người không, nào ai biết được?

Cái hộ gia đình đông đúc của nàng Bua sống vui vẻ, hòa thuận và nghèo túng. Đàn bà trong bản nổi khùng, họ rít lên những lời khinh rẻ qua kẽ răng. Thực ra lòng họ sợ hãi. Đàn ông trong bản cười cợt, thèm thuồng. Họ ngồi cạnh nhau quanh các bếp lửa, nước dãi nhỏ ra bên khố mép, đôi mắt long lanh, trơn tuột.

Ở Hua Tát, mọi người đều có gia đình nền nếp của mình. Ai cũng phải sống theo phong tục cổ truyền, vợ có chồng, con có bố. Thật chưa bao giờ có một gia đình quái gở thế này? Vợ không chồng! Con không bố! Chín đứa con! Chín đứa mà chẳng đứa nào giống một đứa nào! Những lời đàm tiếu như nạn dịch lan nhanh trong bản. Ở đàn bà, đấy là nạn dịch bọ gà. Ở đàn ông, đấy là nạn dịch sốt... Kẻ bị hành hạ nhiều nhất là đám phụ nữ. Họ buộc cánh đàn ông phải có cách gì giải quyết ổn thỏa việc này. Hoặc là phải đuổi Bua đi, hoặc là tìm ra bố của những đứa trẻ. Sao lại để một gia đình như thế ở trong cộng đồng Hua Tát? Những đứa trẻ lớn lên rồi chúng sẽ trở thành trai bản, gái bản. Chúng sẽ phá vỡ tất cả nền nếp cổ truyền.

Cuộc họp của cánh đàn ông trong bản Hua Tát nhiều lần dự định không thành. Nhiều người đàn ông thấy mình có lỗi ở trong chuyện ấy. Lương tâm họ cắn rứt. Đứng ra nhận con thì không ai dám. Họ sợ miệng lưỡi của các bà vợ nông nổi, thủy chung. Họ sợ dư luận. Đáng sợ hơn cả còn là cuộc sống nghèo túng.

(2) Năm ấy, không hiểu sao rừng Hua Tát củ mài nhiều vô kể. Người ta đào được những củ mài to tướng dễ như bỡn. Những củ mài xốp, thơm hanh hanh và ngậy, ninh lên bỏ toi, ăn hơi tê rát vòm miệng rất thú. Nàng Bua và lũ con cũng kéo nhau đi đào. Rừng hào phóng và bao dung với tất cả mọi người.

Một bữa, lần theo rễ củ, Bua và lũ con đào được một cái hũ sành sứ mẻ, nước da lươn đã xỉn vì năm tháng. Bua gạt lớp đất ở miệng hũ sành và nằng ngạc nhiên thấy hũ chứa đầy những thoi vàng, thoi bạc lấp lánh. Bua rụng rời, run rẩy cả người, đầu gối nằng quy xuống, những giọt nước mắt sung sướng giàn giụa. Lũ con xúm xít xung quanh, sợ hãi nhìn mẹ.

Thoắt một cái, người đàn bà nghèo khó và bị khinh rẻ trở thành giàu có nhất bản, nhất mường.

Bây giờ, cuộc họp của cánh đàn ông về Bua không còn cần nữa. Người ta lần lượt tìm đến nhà Bua để nhận con mình. Các bà vợ nông nổi và thủy chung giục giã chồng mình đi nhận con về. Hóa ra không phải là chín ông bố, cũng không phải là hai chục nữa. Bọn họ có đến cả năm chục người. Tuy nhiên, Bua không thừa nhận những người đàn ông ấy là bố của những đứa trẻ. Họ đến và ai cũng được một món quà tặng làm vui lòng các bà vợ nền nếp của mình.

(3) Cuối năm ấy, Bua lấy một người thợ săn hiền lành, góa vợ và không con cái. Có lẽ đây mới là tình yêu của nằng vì nằng đã rơi những giọt nước mắt hạnh phúc trong đêm hợp cẩn. Với những người đàn ông trước, ở nằng không có những giọt lệ ấy.

Đáng lẽ ra Bua sẽ sinh với người chồng được thừa nhận của mình một đứa con nữa, đứa con thứ mười, nhưng người đàn bà ấy không quen sinh nở trong sự đầy đủ và nền nếp cổ truyền. Nằng đã chết khi trở dạ để giữa đồng mền chẵn ấm áp.

Đám ma nằng, cả cộng đồng Hua Tát đi đưa. Cả đàn ông, cả đàn bà, cả trẻ con nữa. Người ta tha thứ cho nằng, có lẽ nằng cũng tha thứ cho họ.

1971

(Theo *Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp với minh họa của các họa sĩ*, NXB Văn học, 2020)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 [706599]: Truyện gồm mấy phần? Tóm tắt nội dung của từng phần.

Câu 2 [706600]: Chỉ ra và nêu tác dụng của ngôi kể, điểm nhìn trong câu chuyện.

Câu 3 [706601]: Tìm các chi tiết khắc họa nhân vật nằng Bua; từ đó, nhận xét khái quát đặc điểm của nhân vật này.

Câu 4 [706602]: Nhận xét đặc điểm ngôn ngữ kể chuyện của tác giả qua các trường hợp sau:

- *Chuyện tình ái, giống đực thường khôn ngoan và vô trách nhiệm, giống cái thì nhẹ dạ và tận tụy quá.*

- *Bua nồng nàn với tất cả những người đàn ông đến với nằng và cũng lãnh đạm với tất cả những người đàn ông bỏ rơi nằng.*

- *Đàn ông trong bản cười cợt, thêm thuồng.*

- *Các bà vợ nông nổi và thủy chung giục giã chồng mình đi nhận con về.*

Câu 5 [706603]: Nêu thông điệp của truyện.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 [706604]: (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ), phân tích màu sắc cổ tích trong truyện *Nằng Bua*.

Câu 2 [706605]: (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về tình yêu sự sống.

----- HẾT -----